

PHỤ LỤC

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
1. Hoàn thiện chính sách, pháp luật trên các lĩnh vực quản lý kinh tế - xã hội và phòng, chống lãng phí					
1.1	Tham gia xây dựng hoàn thiện thể chế về quản lý kinh tế, xã hội và phòng, chống lãng phí	Văn bản quy phạm pháp luật	Các sở, ngành theo phân công	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm
1.2	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định về cơ chế quản lý kinh tế - xã hội, các định mức kinh tế - kỹ thuật không còn phù hợp		Các sở, ngành theo phân công	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm
2. Tập trung xây dựng, tinh gọn bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức hiệu lực, hiệu quả					
2.1	Thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch số 47-KH/BCĐ ngày 14/4/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về Tổng kết Nghị quyết 18-NQ/TW		Sở Nội vụ, các sở, ngành, địa phương theo phân công	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Năm 2026

TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
2.2	Xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ các cấp đủ năng lực, trình độ, đạo đức, uy tín ngang tầm nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn phát triển mới của tỉnh		Sở Nội vụ, các sở, ngành, địa phương	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm
3. Quản lý, sử dụng tài nguyên, nhân lực, vật lực hiệu quả; tăng cường tính bền vững; nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng¹					
3.1	Tăng cường công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế; nâng cao chất lượng quy hoạch sử dụng để đảm bảo khai thác, sử dụng đất, tài nguyên, khoáng sản tiết kiệm, hiệu quả, bền vững, giảm thiểu thất thoát, lãng phí, tác động tiêu cực đến môi trường		Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm
3.2.	Quản lý, sử dụng tài nguyên đất đai				
-	Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên đất theo đúng Quy hoạch sử dụng đất quốc gia, Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ; Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm.	Kế hoạch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm

¹ Nội dung báo cáo tổng hợp về tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý đã báo cáo Bộ Tài chính tại các Báo cáo: Số 58/BC-UBND ngày 04/9/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình báo cáo Tình hình quản lý, sử dụng tài sản công sau khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính các cấp tỉnh Ninh Bình; Số 63/BC-UBND ngày 13/3/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2025;

TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
-	Vận hành hệ thống thông tin đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia tập trung, thống nhất	Hệ thống CSDL	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm
3.3	Quản lý, sử dụng tài nguyên khoáng sản				
-	Thực hiện nghiêm các chủ trương, định hướng trong điều tra, thăm dò, khai thác, chế biến, xuất khẩu khoáng sản theo Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Kế hoạch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm
-	Kiểm soát chặt chẽ việc khai thác khoáng sản; cân đối giữa khai thác và dự trữ khoáng sản, phát triển bền vững công nghiệp khai khoáng gắn với bảo vệ môi trường và đảm bảo quốc phòng, an ninh.	Kế hoạch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm
-	Triển khai thực hiện các đề án điều tra, đánh giá tổng thể tiềm năng khoáng sản chiến lược	Kế hoạch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm

TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
-	Thực hiện nghiêm các quy định về đánh giá tác động môi trường, đóng cửa mỏ đối với các dự án khai thác khoáng sản	Báo cáo	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm
3.4	Quản lý, sử dụng tài nguyên nước				
-	Sử dụng, khai thác tiết kiệm tài nguyên nước theo đúng Quy hoạch về tài nguyên nước, Chiến lược tài nguyên nước quốc gia đã được duyệt.	Kế hoạch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm
-	Hoạt động quản lý, khai thác, sử dụng, bảo vệ tài nguyên nước được thực hiện theo phương thức trực tuyến trên cơ sở quản trị thông minh	Hệ thống quan trắc, vận hành liên hồ chứa	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	2026 - 2030
-	Nâng cao mức đảm bảo an ninh nguồn nước, thích ứng với biến đổi khí hậu và phù hợp với các điều ước quốc tế	Kế hoạch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm
-	Tăng cường bảo vệ tài nguyên nước, bảo đảm số lượng, chất lượng nước đáp ứng các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và giảm thiểu tối đa tác hại do nước gây ra.	Kế hoạch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm

TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
3.5	Quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên biển				
-	Quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên biển theo đúng Quy hoạch tổng thể khai thác, sử dụng bền vững tài nguyên vùng bờ thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và Quy hoạch không gian biển quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Kế hoạch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm
-	Tăng cường công tác điều tra tài nguyên, môi trường biển; kiểm soát các nguồn ô nhiễm môi trường biển, trên các đảo; phát huy tiềm năng, lợi thế cho phát triển các ngành kinh tế biển bền vững, thịnh vượng, an ninh, an toàn	Kế hoạch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm
3.6	Quản lý, khai thác và sử dụng các nguồn tài nguyên khác				
-	Tăng cường công tác quản lý, phát triển và bảo vệ tốt rừng ngập mặn, rừng phòng hộ ven biển; bảo tồn và phát triển bền vững hệ sinh thái tự nhiên, các khu bảo tồn thiên nhiên	Kế hoạch	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm
-	Đẩy mạnh nghiên cứu và xây dựng các dự án sử dụng công nghệ tái chế nước thải và chất thải; các dự án sử dụng năng lượng tái tạo như năng lượng gió, năng lượng mặt trời	Đề án, Dự án, Đề tài	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hằng năm

TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
4. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tập trung cắt giảm tối đa thủ tục hành chính, chi phí tuân thủ của người dân, doanh nghiệp					
4.1	Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp trong quá trình xây dựng văn bản QPPL, bảo đảm TTHC được ban hành đáp ứng yêu cầu về sự cần thiết, tính hợp pháp, tính hợp lý và chi phí tuân thủ TTHC thấp nhất	Văn bản QPPL được ban hành	Sở, ngành được giao chủ trì soạn thảo văn bản QPPL có quy định TTHC	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm
4.2	Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC không cần thiết, không hợp lý, không đáp ứng mục tiêu quản lý, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp	Báo cáo kết quả rà soát	Sở, ngành có TTHC thuộc lĩnh vực quản lý	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm
5. Tập trung giải quyết dứt điểm tồn tại kéo dài đối với các dự án quan trọng quốc gia, dự án trọng điểm, dự án hiệu quả thấp, tồn đọng, kéo dài gây thất thoát, lãng phí lớn					
5.1	Thực hiện có hiệu quả Điểm 14 Nghị quyết số 265/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội; tiếp tục thực hiện rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án tồn đọng, kéo dài, phân định làm rõ các nhóm nguyên nhân, phương án xử lý và cấp có thẩm quyền xử lý để giải quyết dứt điểm, không để tiếp tục lãng phí nguồn lực của Nhà nước và Nhân dân		Sở Tài chính	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Hàng năm
6. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, điều tra, xử lý các vụ việc lãng phí					

TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
6.1	Kế hoạch thanh tra, tập trung vào lĩnh vực dễ xảy ra lãng phí, nơi có nhiều đơn, thư, khiếu nại, tố cáo, dư luận xã hội quan tâm, bức xúc	Kế hoạch	Thanh tra tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hằng năm
6.2	Kế hoạch phòng, chống lãng phí theo chức năng của lực lượng Công an nhân dân	Kế hoạch	Công an tỉnh	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hằng năm
7. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò và trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và Nhân dân trong phòng, chống lãng phí					
7.1	Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về nâng cao ý thức của người dân trong thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, tang, lễ hội; các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo	Kế hoạch	Sở Văn hóa và Thể thao	Các cơ quan thông tấn báo chí của tỉnh	Hằng năm
7.2	Rà soát, tổng hợp đánh giá tác động của việc thực thi các quy định pháp luật thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội.	Báo cáo	Sở Văn hóa và Thể thao	Các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan	Năm 2030
7.3	Tuyên truyền về Luật thực hành Tiết kiệm, chống lãng phí		Sở Tài chính	Các cơ quan thông tấn báo chí	Hằng năm

TT	Nội dung hoạt động cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời điểm hoàn thành
8. Tăng cường năng lực cho các cán bộ, công chức làm công tác phòng, chống lãng phí					
8.1	Bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng trong công tác phòng, chống lãng phí	Kế hoạch	Các sở, ngành, địa phương	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hằng năm